

**TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC
QUÂN KHU 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 06 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 2

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Nguyễn Bá Hùng.

Các Hội thẩm quân nhân:

1// Nguyễn Quốc Trị;

1// Lê Đình Tập.

- Thư ký phiên tòa: 2/ Trần Mạnh Tuấn, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 tham gia phiên tòa: 1//
Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Mạnh L, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1993 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Xóm A, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: Lao động hợp đồng, Phó trưởng bưu cục, Bưu cục Viettel Post huyện S, tỉnh Tuyên Quang (chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 03/02/2023); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Trần Thị Q; có vợ là Phạm Thị N và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/4/2023; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L1, sinh ngày 08/11/1959; nơi cư trú: Xóm A, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (đã tử vong ngày 16/12/2022).

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần L2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm A, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (là con trai của bị hại và được con gái của bị hại ủy quyền); có mặt.

- Người làm chứng: Chị Hà Thị H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/12/2022, Lê Mạnh L điều khiển xe mô tô BKS 22H9-9863 từ nơi làm việc (huyện S, tỉnh Tuyên Quang) đi về nhà (tại Xóm A, xã T, thành phố T). Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi điều khiển xe trên đường Kim Bình (thuộc Xóm B, xã T, thành phố T) theo hướng từ UBND xã T đi Nhà máy xi măng X, L cúi xuống lấy bao thuốc lá từ trong túi áo khoác để cất vào túi đeo chéo trước ngực. Do không chú ý quan sát nên xe mô tô do L điều khiển đã đâm vào phía sau bà Nguyễn Thị L1 đang đi bộ ở phía bên phải, cùng chiều với xe mô tô làm bà L1 ngã xuống đường. L đã nhờ người đưa bà L1 đi cấp cứu.

Hậu quả: Ngày 16/12/2022, bà Nguyễn Thị L1 tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang lập ngày 14/12/2022 thể hiện:

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường K thuộc Xóm B, xã T, thành phố T. Đoạn đường thẳng, tầm nhìn thông thoáng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 8,3m; ở giữa có vạch kẻ đường; đo từ tâm vạch kẻ giữa đường đến mép bên phải đường theo hướng từ UBND xã T đi Nhà máy xi măng X là 3,9m. Hai bên lề đường có hệ thống cống thoát nước đậy nắp kín, mặt cống rộng 60cm. Cách khu vực xảy ra tai nạn khoảng 25m có hệ thống đèn điện cao áp chiếu sáng ra phía ngoài đường. Lấy mép bên phải đường theo hướng UBND xã T đi Nhà máy xi măng X làm mép đường chuẩn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường trên đường theo hướng UBND xã T đi Nhà máy xi măng X phát hiện:

Một vùng vết cày trượt đứt đoạn trên mặt đường, kích thước (600 x 01 x 0,1)cm, có chiều hướng dọc theo hướng khám nghiệm hiện trường, kết thúc dưới đầu giá đỡ chân trước bên trái của xe mô tô BKS 22H9-9863. Tâm điểm đầu và điểm cuối đều cách mép đường chuẩn là 1,3m.

Một vết mài trượt mặt đường bám dính tạp chất màu đen, kích thước (36 x 1,2)cm; điểm đầu và điểm cuối cách mép đường chuẩn lần lượt là 1,45m và 1,4m.

Hai chiếc dép nhựa nằm cạnh, song song nhau; đầu mũi dép quay theo hướng khám nghiệm hiện trường; gót chiếc dép chân bên phải cách mép đường chuẩn là 70cm.

Một vùng vết màu nâu đỏ loang trên mặt cỏ ở lề đường, kích thước (24 x 14)cm; điểm gần nhất cách mép đường chuẩn là 75cm, cách gót chiếc dép bên phải là 2,1m.

Xe mô tô BKS 22H9-9863 đổ nằm nghiêng sang bên trái, đầu xe quay chéo chéo sang lề đường bên phải, đuôi xe quay hướng ra lòng đường; tâm trục bên phải bánh trước và bánh sau cách mép đường chuẩn lần lượt là 70cm và 1,8m...

Tại Biên bản làm việc ngày 09/3/2023, Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cung cấp: Đường K là đường cấp IV miền núi. Tại đoạn đường trên không có vỉa hè dành cho người đi bộ.

Tại Biên bản xác minh ngày 16/5/2023, UBND xã T, thành phố T cung cấp: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, hệ thống cống thoát nước đã xuống cấp, nhiều chỗ tạo thành hố; giữa hai nắp cống vẫn tạo thành khe hở, nắp mô... lề đường xuống cấp tạo sự nguy hiểm cho người đi bộ, đặc biệt khi trời tối do có đá rãm...

Tại Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang lập ngày 19/12/2022 thể hiện: Gương chiếu hậu bên trái: ...Gáo gương trong tình trạng gập chiều hướng từ trước về sau; phần nhựa mặt sau có vùng mài nhựa; phần ốp nhựa dưới chân gương có vùng mài xước nhựa. Phần nhựa đầu tay lái bên trái có vùng mài trượt mất nhựa chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Đầu chắn bùn phía trước có vùng mài trượt mất sơn chiều hướng từ trái sang phải; đầu ống giảm sóc bên phải phía trước có vùng sạch bụi kích thước (3,7 x 02)cm. Giá đỡ chân trước bên trái, phần cao su bị mài rách lộ lõi kim loại... Mặt ngoài đầu giá đỡ chân sau bên trái có vùng mài xước kim loại kích thước (03 x 0,5)cm.

Tại Biên bản làm việc ngày 07/4/2023 của Cơ quan ĐTHS Khu vực 1 các Tổ chức sự nghiệp Bộ Quốc phòng thể hiện: Xe mô tô BKS 22H9-9863 được dựng tự nhiên; từ vị trí tâm tay ga bên phải đo xuống nền gạch có chiều cao là 98cm; từ vị trí ốc trục bánh xe bên phải đo xuống nền gạch có chiều cao là 27cm.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 16/12/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang thể hiện: Chiều dài tử thi là 1,43m. Đầu: Ụ chằm có khối nề đường kính 06cm, tâm khối nề có vết tím kích thước (04 x 3,5)cm. Mặt sau cẳng chân trái có vùng bầm tím tụ máu kích thước (27 x 10)cm, trên nền bầm tím có vùng sây sát mất da kích thước (3,5 x 03)cm, tâm vết sây sát cách gót chân trái 16cm. Thắt lưng trái có vết bầm tím tụ máu kích thước (03 x 2,5)cm, tâm vết tím cách gót chân trái 92cm... Tổ chức dưới da vùng chằm bầm tím tụ máu, chảy máu diện rộng. Xương sọ vùng chằm vỡ chéo bắt đầu từ bên trái ụ chằm xuống dưới sang phải lan xuống lỗ chằm, phần nhìn thấy của đường vỡ 6,5cm, chỗ rộng nhất 0,15cm, khe vỡ có bầm dính ít máu cục và máu loãng không đông chảy ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 14/KL-KTHS ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị L1 là chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Dấu vết màu nâu thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu O; máu của tử thi Nguyễn Thị L1 thuộc nhóm máu O.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Mạnh L khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và có nội dung: Trước khi xảy ra va chạm, bị cáo thấy bà L1 đi bộ cùng chiều và cách bị cáo khoảng 50m; đi sát và cách mép đường bên phải khoảng 50cm... Lý do bị cáo cất bao thuốc vào túi chéo đeo trước ngực là do thời điểm đó gần về đến nhà bị cáo, bị cáo không muốn gia đình biết bị cáo hút thuốc... Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô với bị hại sát và cách mép đường bên phải khoảng 50cm... Theo bị cáo, phần bánh xe phía trước xe mô tô đã va chạm vào phía sau cẳng chân trái và phần tay lái xe mô tô đã va chạm vào phần phần thắt lưng trái bị hại ... Lỗi trong vụ án hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, người làm chứng Hà Thị H khai có nội dung: ... Tôi thấy anh L đang ôm đỡ đầu bà L1; lúc này bà L1 bị thương nặng... Xe mô tô nằm đổ nghiêng trái trên mặt đường.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận và bồi thường xong thiệt hại của vụ án cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 177.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên quan điểm về việc bồi thường thiệt hại và xin miễn TNHS cho bị cáo.

Tại Công văn số 290/BHXXH-GĐBHHT ngày 27/3/2023, Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn chi phí điều trị cho bị hại mà Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang đã thanh toán là 5.877.392 đồng.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 truy tố bị cáo Lê Mạnh L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên cho rằng, mặc dù phát hiện bà L1 đang đi bộ phía trước, cùng chiều, cách khoảng 50m nhưng quá trình tiếp tục điều khiển xe mô tô, bị cáo đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đã vi phạm khoản 1 Điều 12, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ; trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về hình sự:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; khoản 1 Điều 38; các điểm b “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, s “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, v “Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong công tác” khoản 1, “Bị cáo được Bộ Tổng tham mưu - Bộ Quốc phòng tặng 02 danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến, 01 Giấy khen” khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Mạnh L từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số AT818435 hạng A1 mang tên Lê Mạnh L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/01/2012.

- Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với gia đình bị hại tổng số tiền 177.000.000 đồng. Bà Trần Thị Q là chủ sở hữu xe mô tô BKS 22H9-9863 không yêu cầu bị cáo sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại. Vợ bị cáo không yêu cầu gì đối với số tiền là tài sản chung của hai vợ chồng được bị cáo dùng để bồi thường cho bị hại.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm của mình và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án đều được thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo

Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám phương tiện và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 14/12/2022, Lê Mạnh L điều khiển xe mô tô BKS 22H9-9863 trên đường K (thuộc Xóm B, xã T, thành phố T theo hướng UBND xã T đi Nhà máy xi măng X). Quá trình điều khiển xe, L đã có hành vi cúi xuống lấy bao thuốc lá từ trong túi áo khoác để cất vào túi đeo chéo trước ngực dẫn tới xe mô tô do L điều khiển đã va chạm với bà Nguyễn Thị L1 đi bộ phía trước, cùng chiều.

Căn cứ biên bản khám nghiệm tử thi và biên bản làm việc ngày 07/4/2023 của Cơ quan ĐTHS Khu vực 1 các Tổ chức sự nghiệp Bộ Quốc phòng và lời khai nhận của bị cáo, HĐXX xác định phần đầu xe mô tô đã va chạm vào vùng thắt lưng bên trái và phía sau cẳng chân trái bà Nguyễn Thị L1. Sau va chạm, bà L1 bị ngã, đầu đập xuống lề đường, bị chấn thương sọ, dẫn đến tử vong vào ngày 16/12/2022; xe mô tô do bị cáo điều khiển đổ nghiêng trái, trượt trên mặt đường tạo nên các vùng cày trượt trên mặt đường, các vết mài xước trên xe mô tô như trong biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện thể hiện.

Căn cứ các dấu vết để lại trên hiện trường; lời khai của bị cáo, HĐXX xác định thời điểm ngay trước khi va chạm, do đường không có vỉa hè, lề đường không đảm bảo an toàn cho người đi bộ, bị hại đã đi bộ sát và cách mép đường bên phải khoảng 50cm; điểm va chạm đầu tiên giữa phương tiện và bị hại cách mép đường bên phải khoảng 50cm.

Hành vi không chú ý quan sát khi điều khiển xe mô tô dẫn tới gây tai nạn cho bà Nguyễn Thị L1 của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo; ý kiến của Kiểm sát viên cho rằng hành vi của bị cáo còn vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 (Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe) Luật Giao thông đường bộ là không phù hợp. Với hậu quả làm chết 01 người, HĐXX có đủ căn cứ để xác định, bị cáo Lê Mạnh L đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội; xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người tham gia giao thông; đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy:

Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện và bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo được Lữ đoàn 144 - Bộ Tổng tham mưu - Bộ Quốc phòng tặng 01 Giấy khen, 01 Bằng khen, 02 danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến; mẹ đẻ bị cáo được Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng 01 Bằng khen; ông ngoại bị cáo được tặng 01 Huân chương kháng chiến Hạng Nhì. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, điểm s “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, điểm v “Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác” khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn TNHS cho bị cáo. Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Điều 51 BLHS nhưng được HĐXX xem xét khi lượng hình.

Căn cứ vào mục đích của hình phạt cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, HĐXX thấy: Lỗi trong vụ án hoàn toàn thuộc về bị cáo dẫn tới bị hại Nguyễn Thị L1 tử vong nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng TNHS, có 03 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội và cho bị cáo được hưởng án treo vẫn bảo đảm giáo dục, cải tạo tốt; đồng thời áp dụng các khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Xét lỗi của bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS. Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] Về bồi thường thiệt hại

Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 các Điều 584, 585, 586; các Điều 591, 601 BLDS, bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại của vụ tai nạn cho gia đình bà Nguyễn Thị L1.

Ngày 24/12/2022, bị cáo đã thỏa thuận, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 177.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

Đối với chi phí điều trị cho bị hại mà Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang đã thanh toán là 5.877.392 đồng: Do Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 22H9-9863 cùng các giấy tờ kèm theo cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Q theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với Giấy phép lái xe số AT818435 hạng A1 mang tên Lê Mạnh L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/01/2012 không phải vật chứng của vụ án nên HĐXX căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 đĩa CD file ghi âm hỏi cung bị cáo: Lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Mạnh L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 06/6/2023).

Giao bị cáo Lê Mạnh L cho UBND xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại

Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận và bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 177.000.000 (một trăm bảy mươi bảy triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe số AT818435 hạng A1 mang tên Lê Mạnh L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/01/2012.

4. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; bị cáo Lê Mạnh L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/6/2023), bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 2./.

Nơi nhận:

- TAQSTW;
- TAQSQK2;
- VKSQSQK2;
- VKSQSKV22;
- CQĐTHSKV1 các TCSNBQP;
- CQTHAHSQK2;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- UBND xã T, TP. T;
- Phòng THAQK2;
- Bị cáo;
- ĐDHP của bị hại;
- Lưu: THAHS, HSVA; H14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

1// Nguyễn Bá Hùng